

ỨNG DỤNG HÌNH THỨC ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN TRONG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ PHỔ BIẾN KIẾN THỨC THỐNG KÊ

ThS. Phạm Anh Tuấn *

Tóm tắt:

Đào tạo trực tuyến (*E-learning*¹) là một phương pháp đào tạo tiên tiến, toàn diện, có khả năng kết nối và chia sẻ tri thức rất hiệu quả. Sự ra đời của *E-learning* đã đánh dấu bước ngoặt mới trong việc áp dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Bài viết này trình bày tổng quan về khái niệm, các loại hình đào tạo, đặc điểm và các lợi ích của *E-learning* trong đào tạo, bồi dưỡng và phổ biến kiến thức thống kê.

1. Tổng quan về E-learning

Hiện nay, có rất nhiều cách hiểu về E-learning. Hiểu theo nghĩa tổng quát, E-learning là một thuật ngữ dùng để mô tả việc học tập, đào tạo dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông, đặc biệt là công nghệ thông tin.

Theo một cách hiểu khác cụ thể hơn, E-learning là một hình thức dạy và học trong đó người dạy và người học có thể giao tiếp với nhau qua mạng internet, qua các hình thức như: e-mail, thảo luận trực tuyến, diễn đàn, hội thảo video,... Các nội dung học tập có thể được phân phát qua hệ thống mạng và các thiết bị điện tử như: máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động, mạng vệ tinh, mạng internet, intranet, website,... hoặc có thể qua các thiết bị lưu trữ nội dung như đĩa CD, DVD, thiết bị lưu trữ video, audio,...

E-learning còn được hiểu là hình thức học tập dưới sự trợ giúp của công nghệ thông tin và truyền thông. E-learning được biểu hiện



Hình 1: Môi trường đào tạo trực tuyến

qua các hình thức hỗ trợ học tập như: Sự kết hợp giữa đào tạo truyền thống với đào tạo từ xa qua mạng internet cho đến các hoạt động học tập hoàn toàn qua mạng. E-learning dùng làm thuật ngữ để nói đến việc học tập điện tử hay đào tạo trực tuyến.

Trong loại hình đào tạo truyền thống (đào tạo mặt đối mặt), học viên trực tiếp nhận thông tin bài giảng từ giảng viên. Khi các học viên tự học bằng sách vở, các tập

* Viện Khoa học Thống kê

¹ E-learning: Electronic Learning

➤➤➤ NGHIÊN CỨU • TRAO ĐỔI

tin ghi âm, ghi hình, qua phát thanh, qua truyền hình... học viên sẽ thiếu sự giao tiếp hai chiều với giảng viên. Đây là một yếu tố rất quan trọng trong quá trình dạy và học.

Đào tạo trực tuyến qua mạng ra đời đã giúp khắc phục nhược điểm về giao tiếp hai chiều giữa giảng viên và học viên, qua hình thức giao tiếp ảo thông qua mạng máy tính hoặc mạng internet. Đào tạo trực tuyến giúp học viên sắp xếp thời gian học linh động hơn, có thể tiếp cận với nguồn tài liệu, thông tin phong phú hơn rất nhiều so với bài giảng trên lớp. Ngoài ra đào tạo trực tuyến còn kích thích ý thức tự học và tiết kiệm thời gian cho học viên.

Trong kỷ nguyên cách mạng công nghiệp 4.0, để bắt kịp xu hướng, đào tạo đang chuyển dịch từ đào tạo truyền thống sang đào tạo trực tuyến bởi một loạt các lợi ích vượt trội mà mô hình đào tạo truyền thống không thể đáp ứng:

- *Đào tạo mọi lúc mọi nơi:* Truyền đạt kiến thức theo yêu cầu. Học viên có thể truy cập các khóa học từ bất kỳ nơi đâu như văn

phòng làm việc, tại nhà, tại những điểm Internet công cộng, 24 giờ một ngày, 7 ngày trong tuần và có thể tham gia nhiều khoá học. Đào tạo bất cứ lúc nào và bất cứ ai cũng có thể trở thành học viên.

- *Tính linh động:* Học viên có thể lựa chọn cách học và khoá học sao cho phù hợp với mình. Có thể học khoá học có sự hướng dẫn của giáo viên trực tuyến hoặc học các khoá học tự tương tác (Interactive self – pace course) và có sự trợ giúp của thư viện trực tuyến.

- *Tiết kiệm chi phí cho người học:* Học viên không cần tốn nhiều thời gian và chi phí cho việc đi lại. Bất cứ lúc nào muốn học đều có thể học được mà không mất thời gian phải lên lớp cả ngày mà chỉ cần ngồi ở nhà hay trên xe bus cũng được. Học viên chỉ tốn chi phí cho việc đăng ký khoá học và cho Internet.

- *Tối ưu:* Học viên có thể tự đánh giá khả năng của mình hoặc một nhóm để lập ra mô hình đào tạo sao cho phù hợp nhất với nhu cầu.

Bảng 1: Một số khác biệt giữa học truyền thống và học trực tuyến

Yếu tố	Học truyền thống	Học trực tuyến
Lớp học	Phòng học, bị giới hạn kích thước và số lượng học viên Học đồng bộ cùng lúc	Không giới hạn số lượng học viên Học mọi lúc, mọi nơi qua máy vi tính, điện thoại, máy tính bảng kết nối internet, chia sẻ trên điện toán đám mây
Nội dung	Văn bản, Powerpoint, video Sách giáo khoa, thư viện Bảng viết Tra cứu lại nội dung học tập chậm	Đa phương tiện (video, audio, hình ảnh, mô phỏng) Thư viện số Chia sẻ mọi người Theo yêu cầu Tra cứu lại nội dung học tập nhanh
Cá nhân	Mọi người chung một hình thức thời gian học tập	Mỗi cá nhân có thể tự lựa chọn thời gian hình thức học cho mình

Nguồn: Tác giả tổng hợp

- *Đánh giá:* E-learning cho phép các học viên tham gia các khoá học có thể theo dõi quá trình và kết quả học tập của mình. Ngoài ra qua những bài kiểm tra giáo viên quản lý cũng dễ dàng đánh giá mức độ tiến triển trong quá trình học của các học viên trong khoá học.

- *Sự đa dạng:* Hệ thống có thể thiết lập nhiều khoá học khác nhau... sẵn sàng phục vụ cho nhiều đối tượng học.

- *Khả năng cập nhật:* Tài liệu, bài giảng dễ dàng được cập nhật liên tục.

- *Dễ dàng tra cứu và tìm kiếm các nội dung học tập:* Các nội dung học tập được lưu trữ trên hệ thống học tập nên có thể truy cập, tra cứu nhanh chóng trong một vài thao tác.

Một vài điểm để thấy được sự khác biệt giữa cách học truyền thống và học trực tuyến như bảng 1 ở trên.

2. Đào tạo trực tuyến trong lĩnh vực thống kê của STI và SIAP

(1) Hàn Quốc là một trong những quốc gia đi đầu trong phát triển hình thức đào tạo trực tuyến trong lĩnh vực thống kê ở khu vực châu Á. Tại Hàn Quốc, Viện Đào tạo Thống kê (STI) được giao trách nhiệm tổ chức các khóa đào tạo bồi dưỡng kiến thức thống kê, phổ biến kiến thức thống kê cho công chức trong hệ thống thống kê nhà nước và các cơ quan, trường học có nhu cầu hiểu biết về kiến thức thống kê. Trong đó, các học viên là nhân viên thuộc các cơ quan thống kê chiếm 39%, cơ quan nhà nước khác chiếm 52% và các đối tượng khác (tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp, sinh viên...) chiếm 9%. Các khóa học được tổ chức dưới hình thức trực tuyến và các lớp tập trung.

Từ số liệu trên cho chúng ta thấy ở Hàn Quốc việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức thống kê cho các cơ quan nhà nước khác ngoài cơ quan thống kê là rất lớn (chiếm 52%).

STI bắt đầu tổ chức đào tạo trực tuyến từ năm 2006, với 378 lượt học viên đào tạo trực tuyến trong tổng số 8.810 lượt học viên, chiếm 4,3%, nhưng đến năm 2014, con số này là 25.185 lượt học viên, chiếm 80,5%, tăng 76,2%.

Năm 2018, STI cung cấp khoảng 188 khóa học, trong đó có 97 khóa học không gian mạng. Mỗi khóa học được tổ chức theo nhiều cấp độ (người mới bắt đầu, trung bình và nâng cao). Các khóa học chủ yếu như: Khóa học Thống kê cơ bản; khóa học chuyên ngành thống kê; khóa học về hướng dẫn điều tra thống kê... Tại Hàn Quốc các nội dung tập huấn các cuộc điều tra hầu như được tổ chức thông qua các bài giảng trực tuyến. Điều này giúp giảm kinh phí cũng như thời gian.

(2) Viện Thống kê Châu Á - Thái Bình Dương (SIAP - The Statistical Institute for Asia and the Pacific), được thành lập vào tháng 5 năm 1970, là một trung tâm đào tạo thống kê ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, gồm 20 quốc gia. SIAP là bộ phận đào tạo thống kê của ESCAP. Các chương trình đào tạo và các khóa đào tạo khác nhau cũng như các hoạt động đào tạo bao gồm các cơ sở, phương pháp thống kê chính thức, quy trình thống kê và chuyên ngành về thống kê xã hội, dân số, kinh tế, nông nghiệp, nông thôn và môi trường. Hiện nay SIAP cùng với các quốc gia thành viên đã xây dựng mô hình đào tạo trực tuyến để nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng cho các nhà thống kê chính thức và các quan chức chính phủ trong khu vực trong việc sản xuất, phổ biến và sử dụng số liệu thống kê chất lượng và hiện đại hoá các cơ quan thống kê quốc gia.

➤➤➤ NGHIÊN CỨU • TRAO ĐỔI

Năm 2017, SIAP đã tổ chức được 22 khóa học và hội thảo, với 831 học viên đến từ 64 quốc gia, tăng 28,6% số lượng học viên so với năm 2016, cung cấp thông tin về cải thiện chất lượng đầu ra thống kê của các nước và giúp các nước trong lập kế hoạch phát triển, xây dựng chính sách và giám sát tiến độ về các mục tiêu phát triển bền vững. Các khóa học này ngày càng tăng cường sử dụng hình thức E-learning và học tập kết hợp giữa E-learning và học truyền thống nhằm đa dạng người học, tăng số lượng học viên, tăng cường trao đổi và giảm chi phí học tập cho các nước.

Trong bối cảnh thực hiện Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững và nỗ lực đạt được các mục tiêu phát triển bền vững, Hội Đồng Kinh tế Xã Hội Liên hợp quốc khuyến nghị SIAP tập trung trao đổi, chia sẻ thông qua hội thảo, đào tạo trong các lĩnh vực như thống kê biến đổi khí hậu, chất lượng thống kê chính thức, sử dụng nguồn dữ liệu hành chính, ước lượng khu vực nhỏ và khả năng sử dụng dữ liệu lớn.

3. Thực trạng công tác đào tạo bồi dưỡng thống kê ở Việt Nam và một số đề xuất

Hiện nay công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, phổ biến kiến thức thống kê đang từng bước được nâng cao, đa dạng hình thức. Tuy nhiên việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ vẫn đang thực hiện theo hình thức truyền thống.

Hàng năm ngành Thống kê có rất nhiều các cuộc tập huấn nghiệp vụ điều tra theo các cấp: Các Vụ nghiệp vụ tập huấn cho Cục Thống kê cấp tỉnh theo hình thức tập trung tại 1 địa điểm, sau đó các Cục Thống kê cấp tỉnh lại tập huấn cho cấp Chi cục hoặc điều tra viên. Điều này đã làm tốn rất nhiều nguồn lực, vật lực và thời gian mà hiệu quả không cao, không đồng bộ vì việc tiếp thu truyền đạt qua nhiều cấp, không tạo thành

cộng đồng chung để chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức chuyên môn, khả năng cập nhật các nội dung triển khai có độ trễ lâu hơn.

Từ những lý do trên, tác giả có một số đề xuất như sau:

Thứ nhất, Tổng cục Thống kê giao Viện Khoa học Thống kê (KHTK) chủ trì nghiên cứu, xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến và đưa vào hoạt động. Viện KHTK là đơn vị quản trị hệ thống, các đơn vị khác thuộc Tổng cục Thống kê được cấp 01 tài khoản để xây dựng các nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn hay tuyên truyền phổ biến kiến thức của đơn vị mình;

Thứ hai, đầu tư thêm cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu xây dựng hệ thống (phòng xây dựng bài giảng, thiết bị để dựng các bài giảng);

Thứ ba, xây dựng quy trình vận hành hệ thống, phân công, phân nhiệm rõ ràng cho từng đơn vị. Hệ thống cần phải được kiểm soát về chất lượng các nội dung đưa lên vì vậy cần phải có cơ chế kiểm soát; thường xuyên lấy ý kiến từ những người học để cải tiến và phát triển;

Thứ tư, tổ chức tập huấn cho các đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê cách xây dựng bài giảng E-learning. Việc xây dựng bài giảng E-learning cần kết hợp giữa công nghệ và kỹ năng giảng bài cho nên người xây dựng bài giảng phải am hiểu công nghệ, giỏi kỹ năng truyền đạt, nắm bắt được thị hiếu của người học thì mới có bài giảng thành công;

Thứ năm, bố trí kinh phí duy trì hệ thống đảm bảo vận hành thường xuyên. Ngoài ra cũng cần có định mức kinh phí xây dựng bài giảng E-learning để nhằm khuyến khích các đơn vị đẩy mạnh xây dựng bài giảng trên hệ thống, tiến tới các nội dung tập huấn sẽ được thực hiện hoàn toàn qua hệ thống này.

(Xem tiếp trang 60)

Tiếp theo trang 8

Tài liệu tham khảo:

1. ESCAP (2018), *Report of the Governing Council of the Statistical Institute for Asia and the Pacific on its thirteenth session*, truy cập ngày 12/10/2018, từ <https://www.unescap.org/commission/74/document/E74_26E.pdf>
2. Thijs Wubbels (2015), *STI Final report 26 jun 2015*, Netherlands
3. Kyung Ae Park, Ph.D (2012), *E-learning System in STI, Statistics Korea: Achievements and Challenges*, truy cập ngày 15/10/2017, từ <<http://www.unece.org/stats/documents/2012.09.hrm.html>>
4. <http://siap-elearning.org/>
5. <http://sti.kostat.go.kr/coresti/site/main.do>